| | |
|---|---|
| **LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1634/KH-LMHTXVN | *Hà Nội, ngày* 08 *tháng* 10 *năm 2026* |

# KẾ HOẠCH
## Tuyển dụng nhân sự vào biên chế Liên minh Hợp tác xã Việt Nam năm 2026 theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 22/2025/TT-BNV ngày 19/10/2025 của Bộ Nội vụ về ban hành Nội quy và Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức;

Căn cứ Quyết định số 1328/QĐ-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 955/QĐ-BNV ngày 29/11/2022 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế đối với Liên minh Hợp tác xã Việt Nam giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Quy định số 05-QĐ/ĐU ngày 25/9/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với cán bộ, người làm việc, người lao động, thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

Căn cứ Đề án vị trí việc làm số 726/ĐA-TT ngày 03/5/2026 của Thường trực Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về vị trí việc làm khối Văn phòng và các ban chuyên môn thuộc Cơ quan Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 525/QĐ-TT ngày 24/6/2025 của Thường trực Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về việc phân bổ biên chế tạm thời của Văn phòng và các ban chuyên môn thuộc Cơ quan Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 704/QĐ-LMHTXVN ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về việc ban hành Quy chế tuyển dụng, tiếp nhận người làm việc vào biên chế tại Văn phòng, các ban chuyên môn thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

Căn cứ Thông báo số 1551/TB-LMHTXVN ngày 28/9/2026 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam kết luận của Thường trực Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tại cuộc họp ngày 28 tháng 9 năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 102-NQ/ĐU ngày 02/10/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Liên minh Hợp tác xã Việt Nam hội nghị lần thứ 56 Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030;

Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam ban hành Kế hoạch tuyển dụng người làm việc vào biên chế Liên minh Hợp tác xã Việt Nam năm 2026 như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Tuyển dụng người làm việc đảm bảo đúng tiêu chuẩn, đủ về số lượng, đúng vị trí việc làm và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác được giao.

### 2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng vào biên chế tại Văn phòng, các ban chuyên môn thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam bằng hình thức thi tuyển đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ, công bằng và đúng quy định của pháp luật.

## II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

**1.** Số lượng biên chế Liên minh Hợp tác xã Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nội vụ giao giai đoạn 2022-2026 là: 172 biên chế.

**2.** Tổng số biên chế theo Đề án vị trí việc làm: 138 biên chế.

**3**. Tổng số biên chế chưa sử dụng (còn thiếu): 49 biên chế.

**4**. Số lượng vị trí việc làm thực hiện việc thi tuyển: 14 vị trí.

**5**. Tổng số chỉ tiêu biên chế tuyển dụng là: 26 chỉ tiêu (chiếm tỷ lệ 18,84% so với tổng số biên chế theo Đề án vị trí việc làm).

**6**. Số lượng biên chế cần tuyển ở từng vị trí việc làm; yêu cầu của vị trí việc làm; tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm (Danh mục kèm theo Kế hoạch này).

## III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG VÀ THỜI GIAN TUYỂN DỤNG

**1. Phương thức tuyển dụng:** Thi tuyển;

**2. Thời gian thi dự kiến:** Hoàn thành trong quý IV/2026, thực hiện tiến độ theo thông báo sau.

## IV. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

**1. Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký thi tuyển:**

a) Có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch;

b) Đang cư trú tại Việt Nam;

c) Đủ 18 tuổi trở lên;

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng;

đ) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

e) Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

**2. Điều kiện cụ thể đối với các vị trí thi tuyển** *(có biểu chi tiết kèm theo)*

**3. Những người sau đây không được đăng ký thi tuyển:**

a) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc.

## V. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN CÁC BƯỚC THI TUYỂN

Tuyển dụng bằng hình thức thi tuyển theo các bước như sau:

**Bước 1: Thông báo thi tuyển và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

1.1. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên phương tiện thông tin đại chúng sau: Tạp chí Kinh doanh; đồng thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

1.2. Nội dung thông báo tuyển dụng bao gồm:

a) Số lượng biên chế cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm;

b) Số lượng vị trí việc làm thực hiện việc thi tuyển;

c) Tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;

d) Thời hạn, địa chỉ tiếp nhận, phương thức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 (trực tiếp, qua thư điện tử, qua Trang thông tin điện tử hoặc bằng phương thức điện tử phù hợp khác); số điện thoại, thư điện tử hoặc địa chỉ khác của bộ phận tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển;

e) Hình thức, nội dung thi tuyển; thời gian và địa điểm thi tuyển; hình thức thông báo tới người dự tuyển.

1.3. Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam được thay đổi nội dung Thông báo tuyển dụng 01 lần, nhưng chỉ được thực hiện trước ngày khai mạc kỳ tuyển dụng ít nhất là 10 ngày và phải công khai theo quy định tại khoản 1.1 bước này. Trường hợp có sự thay đổi về Thông báo tuyển dụng thì các quy định có liên quan tính từ ngày có Thông báo tuyển dụng mới.

1.4. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo công khai theo quy định tại khoản 1.1 bước này và phải được xác định cụ thể trong Thông báo tuyển dụng.

**Bước 2: Tổ chức thi tuyển**

2.1. Sau khi thông báo tuyển dụng, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng quyết định thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển để kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển.

Hội đồng tuyển dụng có 05 hoặc 07 thành viên bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức - Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

c) Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là chuyên viên tham mưu về lĩnh vực tổ chức cán bộ của Ban Tổ chức - Kiểm tra;

d) Các ủy viên khác là đại diện lãnh đạo của một số ban chuyên môn có liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng do Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam quyết định.

2.2. Chậm nhất là 15 ngày hoặc chậm nhất là 30 ngày đối với trường hợp số lượng người đăng ký dự tuyển từ 500 người trở lên, kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng hoàn thành các công việc sau đây:

a) Thông báo trên Trang thông tin điện tử Liên minh Hợp tác xã Việt Nam danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi và thông tin liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng.

Nội dung thông báo phải ghi rõ: thông tin thí sinh dự tuyển; vị trí việc làm đăng ký dự tuyển; thời gian thi vòng 1, thời gian thi vòng 2 (dự kiến); hình thức, địa điểm thi và các thông tin khác có liên quan.

b) Gửi thông báo triệu tập tới người đăng ký dự tuyển.

Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn thì phải

thông báo và nêu rõ lý do.

2.3. Tổ chức thi môn điều kiện (vòng 1):

a) Thời gian tổ chức thi vòng 1: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp quyết định kéo dài thời gian theo quy định tại khoản 2.2 Bước này thì thời gian tổ chức thi vòng 1 chậm nhất là 45 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển;

b) Tổ chức thi kiến thức, năng lực chung

Kết quả thi được thông báo tới thí sinh ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1;

c) Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam danh sách thí sinh tham dự vòng 2, thời gian, địa điểm, hình thức thi vòng 2 và thông báo tới thí sinh. Thí sinh có kết quả đạt tại vòng 1 đương nhiên được tham dự vòng 2 mà không cần giấy triệu tập.

2.4. Tổ chức thi nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2):

a) Thời gian tổ chức thi vòng 2: Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày kết thúc thi vòng 1;

b) Trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành lựa chọn thi viết bằng hình thức thi trên máy vi tính:

Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc thi viết phải hoàn thành việc công bố kết quả thi trên Trang thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, đồng thời kết quả thi được thông báo tới thí sinh ngay sau khi kết thúc bài thi. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả bài thi viết trên máy vi tính.

2.5. Nội dung, hình thức và thời gian thi tuyển được thực hiện theo 02 vòng như sau:

***Vòng 1: Môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung***

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: 60 câu hỏi đánh giá năng lực tư duy, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; hiểu biết chung, cơ bản của thí sinh về hệ thống chính trị; quản lý hành chính nhà nước.

- Thời gian thi: 60 phút.

Người dự tuyển trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên thì được tham dự vòng 2.

***Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành***

a) Hình thức: Thi viết bằng hình thức thi trên máy vi tính.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Số lượng câu hỏi tối thiểu 60 câu, tối đa 120 câu (theo hình thức câu hỏi trắc nghiệm).

c) Thời gian thi: tương ứng với tổng số câu hỏi, bảo đảm tối thiểu là 90 phút, tối đa là 180 phút.

d) Thang điểm bài thi viết: 100 điểm. Hội đồng tuyển dụng (Ban đề thi) xây dựng các nhóm câu hỏi có mức độ phức tạp khác nhau và quyết định mức điểm tương ứng với từng câu hỏi.

**Bước 3: Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển**

**3.1. Người trúng tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:**

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3.2 bước này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: Người có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn;

Trường hợp vẫn chưa xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản này thì Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

**3.2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển:**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã

đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động; đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành.

**3.3.** Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3.2 bước này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành.

**Bước 4: Thông báo kết quả thi tuyển**

4.1. Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc chấm thi nghiệp vụ chuyên ngành, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm tổng hợp kết quả, báo cáo Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam. Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam phê duyệt kết quả chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo tổng hợp kết quả.

4.2. Chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển tới người trúng tuyển. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến trụ sở Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

**Bước 5: Hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển**

5.1. Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai trên trang thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ nộp cho Liên minh Hợp tác xã Việt Nam Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Sơ yếu lý lịch cá nhân của người đăng ký dự tuyển khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung;

b) Bản sao được chứng thực các văn bằng, chứng chỉ (không bao gồm chứng chỉ tin học);

c) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp, có giá trị trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;

d) Bản sao được chứng thực thẻ Căn cước hoặc giấy tờ hợp pháp khác chứng minh về nhân thân;

đ) Bản sao được chứng thực giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có);

e) Phiếu lý lịch tư pháp đối với người trúng tuyển.

5.2. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam có trách nhiệm yêu cầu cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với người trúng tuyển.

5.3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển hoặc đã hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng nhưng không đến nhận việc trong thời hạn theo quy định thì đương nhiên bị xóa tên trong danh sách trúng tuyển. Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam danh sách thí sinh bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển kèm theo lý do và gửi thông báo tới người bị hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

Người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì không được tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo.

5.4. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam được xem xét, quyết định tuyển dụng người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề ở vị trí việc làm tuyển dụng có người bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển quy định tại khoản 5.3 Bước này.

Trường hợp Liên minh Hợp tác xã Việt Nam quyết định tuyển dụng người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề thì chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo công khai danh sách thí sinh bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam danh sách những người có kết quả thấp hơn liền kề (xếp theo thứ tự) và gửi thông báo tới những người đó để hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định tuyển dụng.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam quyết định người trúng tuyển theo quy định tại Bước 3 Mục này.

**Bước 6: Quyết định tuyển dụng và nhận việc**

6.1. Chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Bước 5, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam ra quyết định tuyển dụng và gửi tới người trúng tuyển. Nội dung quyết định tuyển dụng bao gồm việc tuyển dụng, bố trí vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm tuyển dụng.

6.2. Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng phải đến nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đồng ý gia hạn.

6.3. Trường hợp người được tuyển dụng không đến nhận việc trong thời hạn quy định tại khoản 6.2 bước này thì quyết định tuyển dụng đương nhiên hết hiệu lực, trừ trường hợp được sự chấp thuận của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

Quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam trong quá trình tổ chức tuyển dụng, gồm: thành lập Hội đồng tuyển dụng; phê duyệt kết quả tuyển dụng và ban hành quyết định tuyển dụng theo quy định.

### 2. Hội đồng tuyển dụng

Tổ chức thực hiện kỳ tuyển dụng theo Kế hoạch này, theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, Nghị định số 300/2026/NĐ-CP, Thông tư số 22/2025/TT-BNV và Quy chế tuyển dụng, tiếp nhận người làm việc vào biên chế tại Văn phòng, các ban chuyên môn thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 704/QĐ-LMHTXVN ngày 29/9/2026; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về kết quả tổ chức kỳ tuyển dụng.

### 3. Ban Tổ chức – Kiểm tra

Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng; tham mưu giúp Hội đồng tuyển dụng về tổ chức, thực hiện Kế hoạch thi tuyển.

### 4. Văn phòng

Chủ trì tham mưu, bảo đảm kinh phí và các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ tổ chức kỳ tuyển dụng; phối hợp với Ban Tổ chức - Kiểm tra và các ban, đơn vị có liên quan thực hiện dự toán, thanh toán, quyết toán và quản lý, sử dụng phí tuyển dụng theo quy định.

**5. Ban Tuyên truyền**

Phối hợp với Ban Tổ chức - Kiểm tra thực hiện việc công khai Thông báo tuyển dụng, các thông tin liên quan đến kỳ tuyển dụng và kết quả tuyển dụng trên Trang thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam theo quy định.

**6. Tạp chí Kinh doanh**

Phối hợp với Ban Tổ chức - Kiểm tra thực hiện đăng tải Thông báo tuyển dụng và các thông tin liên quan đến kỳ tuyển dụng, kết quả tuyển dụng trên Tạp chí Kinh doanh theo quy định.

**7. Các ban chuyên môn, các pháp nhân trực thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam**

Phối hợp với Ban Tổ chức - Kiểm tra và Hội đồng tuyển dụng trong việc cung cấp thông tin, tham gia thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến vị trí việc làm tuyển dụng và các nội dung khác theo phân công.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng người làm việc vào biên chế Cơ quan Liên minh Hợp tác xã Việt Nam năm 2026 thay thế Kế hoạch số 880/KH-CQLMHTXVN ngày 30/10/2024 của Cơ quan Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về Tuyển dụng người làm việc vào biên chế Cơ quan Liên minh Hợp tác xã Việt Nam năm 2024 (lần 2). Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức – Kiểm tra để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- BTV ĐU MTTQ, CĐTTW (để b/c);
- Thường trực LMHTXVN;
- Văn phòng, các ban chuyên môn, các pháp nhân trực thuộc LMHTXVN;
- Trang thông tin điện tử VCA;
- Tạp chí Kinh doanh;
- Lưu: VT, TCKT.

**CHỦ TỊCH**

LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH

**Cao Xuân Thu Vân**

# DANH MỤC VỊ TRÍ THI TUYỂN VÀO BIÊN CHẾ NĂM 2026

*(Kèm theo Kế hoạch số 1634 /KH-LMHTXVN ngày 08/10 /2026 của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam)*

| STT | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ chuyên môn |
|---|---|---|---|
| **I** | **Văn phòng** | **4** | |
| 1 | Chuyên viên Tổng hợp | 1 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành về: Hành chính công, Quản lý công, Luật, Quản trị văn phòng hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| 2 | Chuyên viên Văn thư - lưu trữ | 1 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành: Văn thư, văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, hành chính. Trường hợp tốt nghiệp các chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp. |
| 3 | Chuyên viên Công tác phía Nam | 2 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành về: Kinh tế, Quản lý công, Luật hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| **II** | **Ban Tổ chức - Kiểm tra** | **4** | |
| 1 | Chuyên viên về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kỷ luật. | 3 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành về: Luật hành chính, Luật kinh tế, Kiểm toán, Quản lý công hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| 2 | Chuyên viên về công tác thi đua, khen thưởng. | 1 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành về; Quản lý công, Hành chính công, Luật, Quản trị nhân lực hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |

| STT | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ chuyên môn |
|---|---|---|---|
| **III** | **Ban Kinh tế - Chính sách** | **7** | |
| 1 | Chuyên viên tham mưu chính sách, pháp luật | 3 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành về; Luật, Luật Kinh tế, Luật Hành chính, Chính sách công hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| 2 | Chuyên viên tham mưu các dự án đầu tư | 3 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành về: Xây dựng, kiến trúc, Kinh tế đầu tư, Quản lý dự án, Tài chính - Ngân hàng hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| 3 | Chuyên viên tham mưu chương trình đề tài, đề án | 1 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành về: Kinh tế đầu tư, Quản lý dự án, Tài chính - Ngân hàng hoặc các chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác. |
| **IV** | **Ban Tuyên truyền** | **5** | |
| 1 | Chuyên viên về công tác tuyên truyền | 1 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành: Báo chí, Truyền thông đa phương tiện, Quan hệ công chúng hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| 2 | Chuyên viên về công tác chuyển đổi số | 2 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành về: Công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, khoa học máy tính, an toàn thông tin hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| 3 | Chuyên viên về công tác nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và bảo vệ môi trường | 1 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành về: Khoa học môi trường, Quản lý tài nguyên và môi trường, Báo chí, Truyền thông đa phương tiện hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| 4 | Chuyên viên về công tác phát triển thành viên | 1 | Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành về: Kinh tế phát triển, Quản trị kinh doanh, Kinh doanh quốc tế, Phát triển nông |

| STT | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ chuyên môn |
|---|---|---|---|
| | | | thôn hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| **V** | **Ban Thương mại - Hợp tác quốc tế** | **6** | |
| 1 | Chuyên viên xúc tiến thương mại | 4 | Tốt nghiệp đại học trở lên hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận ở Việt Nam các chuyên ngành về: Ngoại ngữ, Quan hệ quốc tế, Kinh tế quốc tế, Kinh doanh quốc tế, Luật quốc tế hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| 2 | Chuyên viên hợp tác quốc tế | 2 | Tốt nghiệp đại học trở lên hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận ở Việt Nam các chuyên ngành về: Quan hệ quốc tế, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế quốc tế, Ngôn ngữ Anh hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác |
| **Tổng cộng** | | **26** | |